Trường Đại học Nông Lâm
TP.HCM
Phòng Đào Tạo

Mẫu In M9205

Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 09-10

Môn Học Xã hội học (902621) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH07NHA (Nhóm Thi) - Tổ 001
Ngày Thi 10/12/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi PV337

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	07113003	NGUYỄN THỊ THÚY	ANH	08/01/89			8	tám	
2	07113008	TRẦN NGUYỄN VÂN	ANH	27/03/89			9	Chín	
3	07113014	ĐỖ AN	BÌNH	30/08/88			9	Chín	
4	07113019	NGUYỄN THỊ BÍ	BO	25/08/89			8	tám	
5	07113021	NGUYỄN SINH	CẢNH	22/10/89			8	Tám	
6	07113027	NGUYỄN NGỌC	DIỄM	23/10/89			9	Chín	
7	07114071	NGUYỄN XUÂN	DU	08/01/88			8	tám	
8	07113032	NGUYỄN TRUNG	DŨNG	27/07/89			8	tám	
9	07113036	VÕ ĐỨC	DƯƠNG	12/07/88			8	tám	
10	07113044	LƯƠNG THỊ ANH	ĐÀO	26/09/89			9	Chín	
11	07113046	LÊ TẤN	ĐẠT	/ /89			9	Chín	
12	07113052	TRẦN THỊ TRÚC	HÀ	13/06/88			7	bảy	
13	07113056	NGUYỄN THỊ	HẢO	02/09/89			8	tám	
14	07113059	NGUYỄN THỊ THU	HIỀN	02/08/89			8	tám	
15	07113064	TRẦN THANH	HOÀI	29/04/88			9	Chín	
16	07113068	LÊ THỊ THÚY	HỒNG	03/02/89			8	tám	
17	07113075	MAI THỊ	HƯỜNG	06/04/86			8	Tám	
18	07113077	BÙI KHẮC	KHÁNH	22/01/89			8	tám	
19	07113080	VÕ VĂN	LÂM	06/02/89			9	Chín	
20	07113084	BÙI THANH	LIÊM	/ /88			8	tám	
21	07113086	HỒ THANH	LIÊM	07/01/88			7	Bảy	
22	07113091	DƯƠNG KIM	LIÊN	15/12/89			8	Tám	
23	07113095	ĐINH TẤN	LINH	07/10/88			8	tám	
24	07113096	NGUYỄN THỊ HỒNG	LOAN	/ /88			7	bảy	
25	07113104	PHẠM HỮU	LỢI	07/08/89			7	bảy	
26	07113110	PHAN THÀNH	LUÂN	21/05/89			8	tám	
27	07113112	PHAN VĂN	LY	09/02/89			8	tám	
28	07113117	HỒ THỊ	MY	26/10/88			8	tám	
29	07113124	NGUYỄN THỊ NGỌC	NGÂN	27/07/89			8	tám	
30	07113134	PHẠM THÀNH	NHÂN	15/10/89			9	Chín	
31	07113139	LÂM MINH	NHUNG	11/02/89			7	bảy	
32	07114088	NGUYỄN THỊ BÍCH	NHUNG	19/05/88			9	Chín	
33	07113143	LÊ THỊ THÙY	NINH	13/04/89			9	Chín	

Cán bộ coi thi gạch tên sinh viên vắng thi và ghi "Vắng" vào cột ghi chú

Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Môn Học Xã hội học (902621) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH07NHA (Nhóm Thi) - Tổ 001

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
34	07113157	QUÁCH NGỌC	PHƯƠNG	16/03/88			8	tám	
35	07113161	VŨ VĂN	QUANG	20/09/88			9	chín	
36	07113167	NGUYỄN VĂN	QUÝ	25/07/89			8	tám	
37	07113173	NGUYỄN VĂN	SANG	/ /89			9	chín	
38	07113176	ĐẶNG HUỲNH MINH	SƠN	16/09/88			7	bảy	
39	07113177	KIỀU MINH	SƠN	08/12/87			7	bảy	
40	07113185	HUỲNH THỊ BĂNG	TÂM	01/02/89			7	bảy	
41	07113187	NGUYỄN THANH	TÂM	09/01/88			7	bảy	
42	07113190	HUỲNH VĂN	THẠCH	01/05/87			8	tám	
43	07113193	ĐỖ NGỌC	THÀNH	20/03/89			7	bảy	
44	07113201	PHAN THỊ BÉ	THI	25/02/88			8	tám	
45	07113204	PHẠM VĂN	THỊNH	24/07/87			7	bảy	
46	07113206	NGUYỄN THỊ	THOA	04/09/85			9	chín	
47	07113213	VŨ MINH	THUẬN	12/03/88			8	tám	
48	07113230	PHAN NGỌC	TOÀN	05/12/89			8	tám	
49	07113237	TRẦN THỊ TUYẾT	TRINH	30/05/89			8	tám	
50	07113242	LÊ HOÀNG	TÚ	21/06/88			9	chín	
51	07113244	KIM THỊ BÍCH	TUYỀN	03/11/89			8	tám	
52	07113250	LÊ QUỐC	VIỆT	20/01/89			7	bảy	
53	07113253	LÊ HOÀNG	VŨ	03/05/89			9	chín	
54	07113256	NGUYỄN THÁI	VŨ	24/08/88			7	bảy	
55	07113262	LÊ VĂN	XUÂN	08/10/88			7	bảy	

Tổng số sinh viên dự thi: 55 *Số bài thi:* 55 *Số tờ:* 55 Kỳ thi ngày 16 Tháng 12 Năm 2009

Số sinh viên đạt: _____ *;Không đạt:* _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Th.S. Võ Văn Việt

Cán bộ coi thi gạch tên sinh viên vắng thi và ghi "Vắng" vào cột ghi chú

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M9205

Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 09-10

Môn Học Xã hội học (902621) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thực hiện DH07NHB (Nhóm Thi) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 10/12/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi PV327

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú	Nhóm
1	07113007	NGUYỄN VÂN	ANH	04/10/89			9	Chín		05
2	07113010	ĐINH ĐẠI	BẢO	16/10/85			6	Sáu		05
3	07113015	NGUYỄN THANH	BÌNH	28/01/89			7	Bảy		05
4	07113022	NGUYỄN THỊ	CHANH	16/10/87			8	Tám		05
5	07113025	LÊ PHƯỚC	CƯỜNG	21/03/89			7	Bảy		05
6	07113028	THÁI THỊ THU	DIỄM	12/08/89			9	Chín		05
7	07113031	LÊ THỊ MỸ	DUNG	15/11/89			7	Bảy		05
8	07113033	PHẠM	DUY	02/09/89			8	Tám		05
9	07113042	BẠCH TRỌNG	ĐẠI	21/08/87			9	Chín		05
10	07113043	NGUYỄN VĂN	ĐẠI	25/07/89			9	Chín		05
11	07113045	HUỲNH ĐỨC	ĐẠT	09/10/89			6	Sáu		05
12	07113048	PHẠM HOÀI	ĐỨC	15/05/84			8	Tám		05
13	07113051	LÊ THỊ THANH	HÀ	28/08/88			8	Tám		05
14	07113053	NGÔ HỒ HOÀNG	HẠC	01/07/89			9	Chín		05
15	07113058	TRẦN THANH	HIỀN	19/07/88			8	Tám		05
16	07113060	TRƯƠNG VĂN MINH	HIỂN	01/09/88			8	Tám		05
17	07113063	NGUYỄN VĂN	HOA	19/12/88			8	Tám		05
18	07113066	VÕ THỊ NGỌC	HOANG	10/03/89			7	Bảy		05
19	07113071	NGUYỄN MẠNH	HÙNG	15/05/88			7	Bảy		05
20	07113074	MAI THỊ	HUYỀN	08/04/89			9	Chín		05
21	07113076	TRẦN THỊ THU	HƯỜNG	19/01/88			8	Tám		05
22	07113078	NGUYỄN PHẠM HỒNG	LAN	19/07/89			8	Tám		05
23	07113089	VÕ NGỌC THANH	LIÊM	01/03/89			7	Bảy		05
24	07113094	BÙI HOÀNG DIỆU	LINH	10/05/89			9	Chín		05
25	07113098	ĐỖ THỊ TỐ	LOAN	07/12/88			7	Bảy		05
26	07113101	NGUYỄN PHƯỚC	LONG	/ /86			9	Chín		05
27	07113106	NGUYỄN MINH	LỢI	19/06/88			7	Bảy		05
28	07113107	TRẦN HỮU	LUÂN	16/02/89			8	Tám		05
29	07113114	PHẠM THỊ	LÝ	26/03/89			8	Tám		05
~~30~~	~~07113118~~	~~ĐẶNG ĐÌNH~~	~~NAM~~	~~16/09/86~~					Vắng	05
31	07113126	NDÒNG JRAH	NGGWÂN	08/11/87			7	bảy		05
32	07113129	HOÀNG CAO	NGUYÊN	01/01/89			8	tám		05
33	07113133	NGUYỄN THÀNH	NHÂN	20/09/88			8	Tám		05
34	07113264	KA	NHÒS	04/12/87			6	Sáu		05
35	07113137	LÊ THỊ CẨM	NHUNG	15/07/88			8	Tám		05
36	07113140	PHÍ THỊ	NHUNG	16/12/89			9	Chín		05
37	07113148	ĐÀO DUY	PHONG	02/01/89			8	Tám		05
38	07113150	NGUYỄN VĂN	PHU	06/05/88			9	Chín		05

Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Môn Học Xã hội học (902621) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thực DH07NHB (Nhóm Thi) - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú	Nhóm
39	07113155	PHẠM HOÀNG	PHƯƠNG	10/02/89			9	Chín		05
40	07113156	THÂN THỊ MINH	PHƯƠNG	02/11/88			7	Bảy		05
41	07113166	HOÀNG KHẮC	QUỐC	06/08/88			9	Chín		05
42	07113171	NGUYỄN THỊ	RY	25/08/89			8	Tám		05
43	07113178	BÙI NGỌC	SƠN	15/09/89			8	Tám		05
44	07113180	HỒ THANH	SƠN	10/06/89			8	Tám		05
45	07113174	PHẠM HOÀNG	SƠN	01/10/89			9	Chín		05
46	07113186	LƯƠNG MINH	TÂM	20/12/88			7	bảy		05
47	07113189	PHAN THANH	TÂM	25/05/88			7	bảy		05
48	07113194	NGUYỄN PHÚC	THÀNH	07/06/87			5	năm		05
49	07113199	NGUYỄN QUỐC	THẮNG	12/09/88			7	bảy		05
50	07113203	TRƯƠNG ĐĂNG	THIỀM	10/10/85			8	tám		05
51	07113209	TRẦN NGỌC	THỐNG	30/11/82			7	bảy		05
52	07113212	TRẦN THỊ HÀ	THU	04/12/89			7	bảy		05
53	07113215	TRẦN THỊ THU	THỦY	12/10/89			8	tám		05
54	07113221	NGÔ THỊ KIỀU	TIÊN	26/12/88			7	bảy		05
55	07113225	NGUYỄN THỊ XUÂN	TÌNH	02/02/89			8	tám		05
56	07113228	PHAN MINH	TOÀN	24/04/89			7	bảy		05
57	07113233	NGUYỄN HOÀNG THẢO	TRANG	06/06/89			9	Chín		05
58	07113231	NGUYỄN THỊ NGỌC	TRANG	04/05/88			9	Chín		05
59	07113236	ĐỖ CAO	TRÍ	09/07/89			7	bảy		05
60	07113238	MAI XUÂN	TRUNG	15/10/86			8	Tám		05
61	07113243	ĐỖ ANH	TUẤN	18/09/89			7	bảy		05
62	07113255	HUỲNH NHẬT	VŨ	02/01/89			7	bảy		05
63	07113257	PHẠM NGỌC	VUI	22/06/88			7	bảy		05
64	07113260	NGUYỄN THỊ NGỌC	XUÂN	11/12/89			8	tám		05

In Ngày 25/11/09 Số sinh viên dự thi 63 sv

Ngày 10 Tháng 12 Năm 2009

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Phạm T.M Tâm

Cán Bộ Coi Thi 2 _____ Trần Thị Phương Thuý

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

TP.HCM, Ngày 25 tháng 11 năm 2009

Th.S. Võ Văn Việt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M9205

Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 09-10

Môn Học Xã hội học (902621) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thiớp DH07BVA (Nhóm Thi) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 10/12/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi PV333

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú	Nhóm
1	07145001	LÊ XUÂN	ÁI	22/03/89			9	Chín		03
2	07145112	HỒ THỊ THÚY	AN	12/04/89			6	Sáu		03
3	07145006	NGUYỄN HỒNG	BA	10/07/89			6	Sáu		03
4	07145009	ĐOÀN THIỆN	CẢNH	02/04/88			3	ba		03
5	07145126	LÊ THÀNH	CÔNG	11/09/89			7	Bảy		03
6	07145014	HUỲNH THỊ	DIỄM	28/03/89			7	Bảy		03
7	07145134	NGUYỄN NGỌC	DUY	22/02/88			7	Bảy		03
8	07145018	CAO HẢI	ĐẢO	22/02/88			8	tám		03
9	07145144	LÊ THỊ	GIANG	26/03/89			9	Chín		03
10	07145019	NGUYỄN THỊ MỸ	HÀ	04/04/88			8	Tám		03
11	07145023	NGUYỄN TUYẾT	HẠNH	21/12/88			7	Bảy		03
12	07145153	LÊ ĐỨC	HẬU	20/12/89			7	Bảy		03
13	07145159	HUỲNH VĂN	HIẾU	29/08/89			8	Tám		03
14	07145030	PHẠM MINH	HOÀN	20/08/88			8	Tám		03
15	07145163	TRẦN THỊ THANH	HỒNG	15/08/89			7	Bảy		03
16	07145038	TRẦN TRƯỜNG	HUY	21/10/89			2	hai		03
17	07145041	NGUYỄN VIẾT	HƯNG	26/10/86			8	Tám		03
18	07145170	NGUYỄN VĂN	KHẮC	/ /89			6	Sáu		03
19	07145049	LÊ VĂN	LÂM	28/02/88			8	tám		03
20	07145051	ĐẶNG CHÍ	LINH	/ /88			7	Bảy		03
21	07145174	LÊ THỊ PHƯƠNG	LOAN	04/04/89			9	Chín		03
22	07145059	ĐỖ ÁI	MY	10/10/88			9	Chín		03
23	07145184	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	01/07/88			8	tám		03
24	07145187	NGÔ HỒNG	NGUYÊN	/ /89			8	tám		03
25	07145189	LÊ	NGUYỄN	04/05/89			8	tám		03
26	07145063	PHẠM THỊ NHƯ	NGUYỆT	15/12/89			9	Chín		03
27	07145192	PHẠM THỊ MỸ	NHAN	01/01/89			9	Chín		03
28	07145064	NGUYỄN ĐÌNH	NHÂN	14/10/88			8	tám		03
29	07145067	NGUYỄN THỊ KIM	OANH	09/04/88			8	Tám		03
30	07145071	TRẦN HỒNG	PHƯƠNG	18/09/89			7	Bảy		03
31	07145074	TRẦN PHÚ	QUANG	30/05/89			9	Chín		03
32	07145077	ĐINH KIM	QUÝ	13/07/87			8	tám		03
33	07145079	LÊ VĂN	TẠI	20/06/86			8	Tám		03
34	07145209	NGUYỄN HOÀNG TRANG	THANH	17/01/89			6	Sáu		03
35	07145213	LƯ VĂN	THÔNG	16/05/89			8	tám		03
36	07145217	BÙI THỊ	THƯƠNG	05/04/88			8	tám		03
37	07145222	PHAN THỊ HẠNH	TRANG	26/11/88			8	tám		03
38	07145224	NGUYỄN LÊ NGỌC	TRÂM	14/06/89			8	tám		03

Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Môn Học Xã hội học (902621) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm THiớp DH07BVA (Nhóm Thi) - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú	Nhóm
39	07145228	HUỲNH THỊ NGỌC	TRINH	12/12/89			7	bảy		03
40	07145098	NGUYỄN LÊ THANH	TRÚC	24/08/88			8	tám		03
41	07145230	DƯƠNG ĐÌNH	TRƯỜNG	30/08/86			6	sáu		03
42	07145103	HUỲNH THỊ NGỌC	TUYẾT	01/01/89			8	tám		03
43	07145104	TRẦN TRIỆU	VÂN	17/05/89			6	sáu		03
44	07145107	NGÔ THANH	XUÂN	14/08/89			9	chín		03
45	07145243	NGUYỄN THỊ NGỌC	YẾN	10/05/89			9	chín		03

In Ngày 25/11/09 45 bài

Ngày 10 Tháng 12 Năm 2009

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Lê Trọng Hiếu

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

TP.HCM, Ngày 25 tháng 11 năm 2009

Th.S. Võ Văn Việt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M9205

Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 09-10

Môn Học Xã hội học (902621) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thiớp DH07BVB (Nhóm Thi) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 10/12/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi PV335

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú	Nhóm
1	07145004	ĐẶNG THỊ QUẾ	ANH	10/08/89			9	Chín		03
2	07145119	DƯƠNG HOÀI	ÂN	13/04/87			9	Chín		03
3	07145008	CAO THANH	BÌNH	25/11/89			9	Chín		03
4	07145124	PHẠM NGỌC BẢO	CHÂU	03/07/89			7	Bảy		03
5	07145132	LÊ THỊ PHƯƠNG	DUNG	26/11/89			8	tám		03
~~6~~	~~07145017~~	~~TRẦN QUANG~~	~~ĐẠI~~	~~11/04/89~~					Vắng	03
7	07145140	LÊ VĂN	ĐẠT	10/10/89			6	Sáu		03
8	07145142	LÊ VĂN	ĐUA	09/11/89			9	Chín		03
9	07145145	CAO VĂN	GIỚI	15/08/87			9	Chín		03
10	07145022	NGUYỄN HỮU	HẠNH	15/04/88			7	Bảy		03
11	07145150	NGUYỄN TĂNG THẾ	HÀO	29/07/89			10	Mười		03
12	07145154	TRẦN NGỌC	HẬU	25/08/89			7	bảy		03
13	07145245	ĐỖ THÀNH	HIỆP	03/06/89			7	bảy		03
14	07145160	ĐỖ THỊ HIỀN	HOA	19/09/89			7	bảy		03
15	07145033	HUỲNH THỊ CẨM	HỒNG	17/02/89			9	Chín		03
16	07145034	LÊ TRÍ	HÙNG	18/06/87			6	Sáu		03
17	07145035	ĐOÀN MINH	HUY	01/12/89			8	tám		03
18	07145164	NGUYỄN THỊ THÚY	HUỲNH	17/08/88			9	Chín		03
19	07145040	LÊ PHAN HỮU	HƯNG	17/09/85			9	Chín		03
20	07145043	NGUYỄN MINH	KHẢI	12/03/89			8	tám		03
21	07145047	NGUYỄN THỊ PHỤNG	KIỀU	03/06/89			9	Chín		03
22	07145173	NGUYỄN VIỆT	LINH	19/10/89			9	Chín		03
23	07145053	NGUYỄN THỊ THÙY	LOAN	17/06/89			9	Chín		03
24	07145054	NGUYỄN NHẬT	LONG	03/01/89			7	Bảy		03
25	07145179	NGUYỄN THỊ	LỢI	17/07/89			7	bảy		03
26	07145186	MAI BÁ	NGHĨA	24/01/89			8	tám		03
27	07145188	VÕ THỊ MỸ	NGUYÊN	08/01/89			7	bảy		03
28	07145062	NGUYỄN TRỌNG	NGUYÊN	05/08/89			9	Chín		03
29	07145193	ĐỖ THỊ	NHẠN	29/08/89			7	bảy		03
30	07145073	NGUYỄN THỊ HỒNG	PHƯỢNG	10/09/89			8	tám		03
31	07145201	NGUYỄN HOÀNG TIẾN	QUỐC	11/09/89			7	bảy		03
32	07145076	NGUYỄN VỊ	QUỐC	03/08/89			7	bảy		03
33	07145205	VÕ NHẤT	SINH	28/04/89			9	Chín		03
34	07145211	HỒ THIÊN	THẢO	10/11/89			7	bảy		03
35	07145212	ĐẶNG QUỐC	THẮNG	24/05/89			7	bảy		03
36	07145088	TRẦN THỊ THANH	THÚY	20/02/89			8	tám		03
37	07145089	TRẦN BÙI TUỆ	THƯ	19/09/89			8	tám		03
38	07145091	NGUYỄN THỊ TÚ	TRANG	14/05/89			8	Tám		03

Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Môn Học Xã hội học (902621) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thực DH07BVB (Nhóm Thi) - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú	Nhóm
39	07145097	HUỲNH TẤN	TRÚC	12/04/89			8	tám		03
40	07145234	ĐINH THỊ ÁNH	TUYẾT	29/06/88			6	sáu		03
41	07145235	HỒ VĂN	TƯ	20/08/88			8	tám		03
42	07145237	NGUYỄN THỊ THÙY	VÂN	24/02/88			7	bảy		03
43	07145105	PHẠM QUỐC	VINH	23/04/88			7	bảy		03
44	07145108	NGUYỄN VĂN	Ý	12/07/89			9	chín		03

In Ngày 25/11/09 Tổng số bài : 43
Số tờ : 43

Ngày 10 Tháng 12 Năm 2009

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

N. Đ. X. Thương

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

TP.HCM, Ngày 25 tháng 11 năm 2009

Th.S. Võ Văn Việt